TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 173/2017/QĐST-HNGĐ	*Quận 12, ngày 28 tháng 02 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 101/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2017 giữa:

Bà **Đoàn Thị Nga**, sinh năm: 1971.

Thường trú: Yên Bài, Tự Lập, Mê Linh, Hà Nội.

Tạm trú: 339/55 đường HT 13, tổ 25, Khu phố 3, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và ông **Nguyễn Văn Nam**, sinh năm: 1971.

Thường trú: Yên Bài, Tự Lập, Mê Linh, Hà Nội.

Tạm trú: 325 đường HT 13, Khu phố 3, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/02/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhân sự thuận tình ly hôn giữa bà Đoàn Thị Nga và ông Nguyễn Văn Nam.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn: Bà **Đoàn Thị Nga**, sinh năm: 1971.

Thường trú: Yên Bài, Tự Lập, Mê Linh, Hà Nội.

Tạm trú: 339/55 đường HT 13, tổ 25, Khu phố 3, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn Nam**, sinh năm: 1971.

Thường trú: Yên Bài, Tự Lập, Mê Linh, Hà Nội.

Tạm trú: 325 đường HT 13, Khu phố 3, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*3.1/**VÒ quan hÖ hôn nhân :*** Bà Đoàn Thị Nga và ông Nguyễn Văn Nam tho¶ thuËn thuËn t×nh ly h«n.

*3.2/**VÒ con chung*:** Bà Đoàn Thị Nga và ông Nguyễn Văn Nam có 02 (hai) con chung là Nguyễn Thị Ngân, sinh năm: 1992 và Nguyễn Văn Đăng, sinh năm 1995. Các con chung đều đã trưởng thành.

3.3/Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*3.4/**VÒ ¸n phÝ h«n nh©n gia ®×nh s¬ thÈm:*** Án phÝ ly h«n s¬ thÈm lµ 150.000 (mét tr¨m năm mươi ngµn) ®ång do bà Đoàn Thị Nga tù nguyÖn nép vµ ®-îc trõ vµo sè tiÒn t¹m øng ¸n phÝ lµ 300.000 (ba tr¨m ngµn) ®ång mµ bà Đoàn Thị Nga ®· nép theo biªn lai sè AA/2016/0023665 ngµy 07 th¸ng 02 n¨m 2017 cña Chi côc thi hµnh ¸n d©n sù QuËn 12, Thµnh phè Hå ChÝ Minh. Hoàn trả lại cho bà Đoàn Thị Nga 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí còn dư.

Tr-êng hîp quyÕt ®Þnh c«ng nhËn sù tho¶ thuËn cña c¸c ®-¬ng sù ®-îc thi hµnh theo quy ®Þnh t¹i §iÒu 2 LuËt thi hµnh ¸n d©n sù th× ng-êi ®-îc thi hµnh ¸n d©n sù, ng-êi ph¶i thi hµnh ¸n d©n sù cã quyÒn tho¶ thuËn thi hµnh ¸n, quyÒn yªu cÇu thi hµnh ¸n, tù nguyÖn thi hµnh ¸n hoÆc bÞ c-ìng chÕ thi hµnh ¸n theo quy ®Þnh t¹i c¸c §iÒu 6, 7 vµ 9 LuËt thi hµnh ¸n d©n sù; Thêi hiÖu thi hµnh ¸n theo quy ®Þnh t¹i §iÒu 30 LuËt thi hµnh ¸n d©n sù.

4. Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 14, quyển số 01/1990, ngày 18/10/1990 của Ủy ban nhân dân xã Tự Lập, Mê Linh, Hà Nội không còn giá trị.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục thi hành án dân sự Quận 12;
-UBND xã Tự Lập, Mê Linh, Hà Nội;
- Lưu.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12
THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thu Hương